

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 24/2024/HS-PT
Ngày: 27-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Chí Keo

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Hai
Ông Nguyễn Phước Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Lê Mai Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 35/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim C do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Kim C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 85/2023/HS-ST ngày 21-12-2023 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

- Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1956 tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp N, xã N, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phước L, sinh năm 1923 (đã chết) và bà Nguyễn Kim T, sinh năm 1932 (đã chết); anh, chị, em ruột có 04 người, bị cáo là người thứ nhất; chồng là ông Võ Ngọc H, sinh năm 1955; có 02 (hai) người con, lớn sinh năm 1977, nhỏ sinh năm 1986.

Tiền sự: Ngày 28/4/2021, bị Ủy ban nhân dân huyện C xử phạt 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng về hành vi “Buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu”, đến nay chưa nộp phạt.

Tiền án: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/6/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

(Ngoài ra, còn có người tham gia tố tụng khác không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 19/4/2023, nhận được tin báo của người dân, tại khu vực ấp L, xã K, huyện C, tỉnh An Giang, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy – Công an huyện C phát hiện Nguyễn Thị Kim C (đã bị xử phạt hành chính về hành vi buôn bán hàng cấm) đang điều khiển xe mô tô biển số 67Y1-1778 chở thuốc lá điều nhập lậu để bán cho các tiệm tạp hóa, thu lợi nên lập biên bản và tạm giữ tang vật.

Vật chứng thu giữ: 320 bao thuốc lá điều nhập lậu (gồm 300 bao thuốc hiệu Nelson và 20 bao thuốc hiệu Hero), 01 túi xách màu xanh, 01 túi nilon màu đen, 01 xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 67Y-1778.

Ngày 27/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị Kim C.

Tại Bản Cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim C về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 85/2023/HS-ST ngày 21-12-2023 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới đã quyết định:

Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim C phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Kim C 01 (một) năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo Nguyễn Thị Kim C chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 03/01/2024 bị cáo Nguyễn Thị Kim C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Kim C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Bị cáo trình bày: bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cấp sơ thẩm đã truy tố, hiện nay bị cáo bị bệnh suy thận mạn giai đoạn 5 theo chỉ định bác sĩ phải chạy máu và bị cáo đã nộp 10.000.000 đồng đối với số tiền bị xử phạt vi phạm hành chính năm 2021.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Kim C có nội dung yêu cầu rõ ràng, gửi trong hạn luật định, nên đủ cơ sở chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Thị Kim C về tội “Buôn bán hàng cấm” theo khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tuyên phạt bị cáo 01 năm tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Về giai đoạn phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, xét thấy khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 67 tuổi thuộc trường hợp người cao tuổi, sức khỏe bị cáo không tốt có bệnh sơ gan, suy thận mạn cấp độ 5 đang phải điều trị bệnh; ngày 26/2/2024 bị cáo đã nộp 10.000.000 đồng trên tổng số tiền 20.000.000 đồng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu năm 2021 đây là tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh ở giai đoạn phúc thẩm.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Kim C; Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt. Đề nghị xử phạt bị cáo 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội Buôn bán hàng cấm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Nguyễn Thị Kim C kháng cáo trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo để giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo C thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Nguyễn Thị Kim C về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm e khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo nhận thấy:

Bị cáo là người trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hại cho xã hội, xem thường pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm đến nền kinh tế, sự quản lý của Nhà nước về thuốc lá, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá.

Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá toàn diện tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim C 01 năm tù là phù hợp, thỏa đáng, đúng pháp luật, tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Lẽ ra, cần giữ nguyên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm tuyên phạt. Tuy nhiên, bị cáo C có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang bị bệnh sơ gan, suy thận mạn giai đoạn 5 vẫn đang phải điều trị và sử dụng thuốc trong thời gian dài; bị cáo đã nộp phạt 10.000.000 đồng trên tổng số tiền 20.000.000 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu” do Ủy ban nhân dân huyện C xử phạt năm 2021 đây là những tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm; trong thời gian được tại ngoại bị cáo không có vi phạm pháp luật gì mới; có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy, không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung. Do đó, Hội đồng xét xử có cân nhắc và quyết định chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo như Đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[4] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị Kim C thuộc trường hợp được miễn án phí sơ thẩm nên bị cáo C không phải chịu án phí sơ thẩm.

Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Kim C được Hội đồng xét xử chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Kim C xin hưởng án treo; Sửa bản án sơ thẩm;

Áp dụng: điểm e khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Kim C 01 (một) năm tù, về tội “Buôn bán hàng cấm” nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng, tính từ ngày 27/02/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Kim C cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. (Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Thị Kim C cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Thị Kim C không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm

Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phước Hưng Trương Văn Hai

Đào Chí Keo